TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**:** 35/2023/HS-ST
Ngày 24 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Trang.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hải Yến
Ông Nguyễn Trung Tĩnh
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Xiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tri – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Kiều A; Sinh ngày: 27/02/1982 tại huyện H, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu D, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Thanh N, đã chết; con bà Nguyễn Kim L; Vợ: Nguyễn Thị H. Con: Có 01 con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 08/12/2022, tại đoạn đường thuộc khu A, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện L phối hợp Công an xã C kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu KIA-Morning, biển kiểm soát: 19A-13618 dán nhãn hãng taxi Oanh K, do Hoàng Hồng S, sinh năm: 1993, trú tại: Tổ I, khu L, phường M, thành phố V điều khiển, chở khách đi xe là Lê Kiều A, sinh năm: 1982, trú tại: khu D, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ, phát hiện tại sàn xe trước vị trí ngồi của Anh có một bao tải xác rắn màu trắng, buộc dây nilon màu xanh, mở bên trong bao tải chứa 05 khối hộp chữ nhật, đều có đặc điểm bên ngoài bọc giấy in hoa văn màu đỏ, vàng, xanh có chữ nước ngoài, A khai là pháo nổ. Ngoài ra, Lê Kiều A tự giao nộp 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm, viền màu đỏ, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, Anh khai là ma túy đá. Tổ công tác

lập biên bản sự việc, tạm giữ, niêm phong 05 khối hộp nghi là pháo nổ và túi nilon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy để tiến hành giám định.

Vật chứng thu giữ: 05 khối hộp chữ nhật, đều có đặc điểm bên ngoài bọc giấy in hoa văn màu đỏ, vàng, xanh có chữ nước ngoài; 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm, viền màu đỏ, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 bao tải xác rắn màu trắng, bên ngoài có in chữ màu xanh "Đường tinh luyện"; 01 đoạn dây nilon màu xanh; 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Redmi, đã qua sử dụng; số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Lê Kiều A; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING, BKS: 19A-13618; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 016673 ngày 12/10/2016, chủ xe Công ty cổ phần Đ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 070043231/22 ngày 08/11/2022 (bản sao); 01 giấy chứng nhận kiểm định số EA0844305 ngày 12/10/2022; 01 giấy biên nhận thế chấp số 033016/2022/GBN ngày 25/7/2022 của Ngân hàng N1 chi nhánh T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành khám xét nơi làm việc và nơi ở của Lê Kiều A, kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày 08/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L quyết định trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh P giám định pháo nổ đối với 05 khối hộp, giám định chất ma túy đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Kiều A. Tại Bản kết luận giám định số 1693 ngày 12/12/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh P kết luận: "05 khối hộp gửi đến giám định là pháo hoa nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng rít, tiếng nổ và tạo ra hiệu ứng màu sắc trong không gian), có tổng khối lượng là 7,3kg. Pháo nổ, pháo hoa nổ được quy định trong Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính Phủ về quản lý, sử dụng pháo". Tại Bản kết luận giám định số 1692 ngày 12/12/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh P kết luận: *"*Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,470gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Về nguồn gốc số pháo và ma túy nêu trên, A khai: Anh có nói chuyện với Vũ Đình H1 (thường gọi là "Huân ri"), sinh năm 1998, trú tại: tổ B, khu B, phường N, thành phố V về việc bản thân có nhu cầu mua túy để sử dụng và mua pháo hoa để đốt vào dịp Tết nguyên đán nên H1 đã cho Anh số điện thoại của người bán pháo và ma túy là 0927920023. Ngày 08/12/2022, Anh sử dụng số thuê bao 0963533399 của Anh gọi vào số thuê bao 0927920023 hỏi mua pháo và ma túy để sử dụng thì được một người nam giới nghe điện. Sau khi thỏa thuận người này đồng ý bán cho Anh 05 hộp pháo và 01 gói ma túy với giá 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng), người này hẹn Anh đến địa bàn huyện L, tỉnh Phú Thọ để giao dịch. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Anh đón xe của hãng taxi Oanh K, biển kiểm soát: 19A-13618, do S điều khiển đi từ thành phố V đến xã C, huyện L theo chỉ dẫn của người bán pháo và ma túy. Tại đây, Anh được một người nam giới không quen biết bán cho 01 túi nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy và 01 bao tải xác rắn bên trong bao tải có 05 khối hộp chữ nhật, đều có đặc điểm bên ngoài bọc giấy in hoa văn màu đỏ, vàng, xanh có chữ nước ngoài là pháo hoa với giá 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Sau đó Anh cất giấu ma túy vào túi quần và cho bao tải chứa lên xe taxi để quay về thành phố

V, khi đi đến đoạn đường thuộc khu A, xã C thì bị lực lượng Công an kiểm tra như đã nêu trên. Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm giữ của A và 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng), A đã sử dụng mua pháo và ma túy, Anh khai do lao động mà có.

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, H1 khai bản thân không biết người sử dụng số thuê bao 0927920023 là ai và không cung cấp số thuê bao trên cho A. Kết quả xác minh, điều tra không có cơ sở kết luận H1 đã cung cấp cho Lê Kiều A số điện thoại người bán pháo và ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tổ chức xác minh, điều tra nhưng không xác định được người bán ma túy và pháo cho Lê Kiều A. Xác minh số điện thoại 0927920023, xác định chủ thuê bao là Lê Thị Lệ H2, sinh năm: 1978, trú tại: Tổ F T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Xác minh tại nơi cư trú xác định Lê Thị Lệ H2 thường xuyên vắng mặt tại địa phương, hiện ở đâu, làm gì không rõ.

Đối với Hoàng Hồng S là lái xe dịch vụ taxi được thuê chở Anh đến địa phận xã C, S không biết việc Anh mua, cất giấu pháo và ma túy nên không đặt ra giải quyết đối với Hoàng Hồng S.

Ngày 14/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả xe ô tô biển kiểm soát: 19A-13638 cùng giấy tờ cho Công ty cổ phần Đ là chủ sở hữu.

Về tài sản: Tiến hành xác minh xác định, trước khi phạm tội bị cáo sống phụ thuộc gia đình, bị cáo không có tài sản chung, riêng gì có giá trị.

Cáo trạng số: 30/CT -VKSLT ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Lê Kiều A về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Kiều A phạm tội: "Tàng trữ hàng cấm" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Kiều A 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm" và 18 (Mười tám) tháng tù đến 21 (Hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của cả 2 tội bị cáo phải chấp hành từ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Kiều A.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 5,6kg (năm phẩy sáu kilôgam) pháo hoa nổ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 04 băng giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có hai hình

dấu tròn màu đỏ của phòng K1 - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành viên liên quan; 01 (một) bì niêm phong số 1692/KL-KTHS của phòng K1 - công an tỉnh P, mặt trước ghi "Trả lại 0,285 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ thu giữ vật chứng của Lê Kiều A, sinh năm 1982;HKTT: khu D, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ"; 01 (một) bao tải xác rắn màu trắng, bên ngoài có chữ màu xanh "Đường tinh luyện"; 01 (một) đoạn dây nilon màu xanh, dài 36cm; 01 sim điện thoại số thuê bao 0963533399 của Lê Kiều A.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Redmi, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng bị cáo Lê Kiều A.

Trả lại cho bị cáo Lê Kiều A 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Kiều A hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Hồi 18 giờ 00 ngày 08/12/2022, tại khu A, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ, bị cáo đã có hành vi tàng trữ 7,3kg pháo hoa nổ và 0,470gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện L phát hiện và bắt giữ. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc; biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo Lê Kiều A phạm tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 191 Bộ luật hình sự quy định:

"Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

...”

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, A1, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, các hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các khách thể được luật hình sự bảo vệ là lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại và xâm hại tới chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước gây mất trật tự trị an trên địa bàn và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, phải đưa ra xét xử và có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội cần xử phạt Lê Kiều A mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Kiều A là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING, BKS: 19A-13618, xe đã cũ đã qua sử dụng; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe số 016673 ngày 12/10/2016, chủ xe Công ty cổ phần Đ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 070043231/22 ngày 08/11/2022; 01 giấy chứng nhận kiểm định số EA0844305 ngày 12/10/2022; 01 giấy biên nhận thế chấp số 033016/2022/GBN ngày 25/7/2022 của Ngân hàng N1 chi nhánh T của Công ty cổ phần Đ, do anh Hoàng Hồng S là người lái xe taxi cho Công ty cổ phần Đ không biết hành vi vi phạm của Lê Kiều A nên ngày 14/12/2022 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L đã trả lại cho công ty cổ phần Đ là phù hợp (Theo biên bản về việc trả lại tài sản đồ vật, tài liệu).

Đối với 5,6kg (năm phẩy sáu kilôgam) pháo hoa nổ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 04 băng giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có hai hình dấu tròn màu đỏ của phòng K1 - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành viên liên quan; 01 (một) bì niêm phong số 1692/KL-KTHS của phòng K1 - công an tỉnh P, mặt trước ghi "Trả lại 0,285 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ thu giữ vật chứng của Lê Kiều A, sinh năm 1982;HKTT: khu D, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ" là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành; 01 (một) bao tải xác rắn màu trắng, bên ngoài có chữ màu xanh "Đường tinh luyện"; 01 (một) đoạn dây nilon màu xanh, dài 36cm; 01 sim điện thoại số thuê bao 0963533399 không có giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Redmi, số Imei 1: 866534053897626, số imei 2: 866534053897634, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng bị cáo Lê Kiều A, bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước;

Đối với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Lê Kiều A, đây là số tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với Vũ Đình H1, quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, H1 khai bản thân không biết người sử dụng số thuê bao 0927920023 là ai và không cung cấp số thuê bao trên cho A. Kết quả xác minh, điều tra không có cơ sở kết luận H1 đã cung cấp cho Anh số điện thoại người bán pháo và ma túy nên không đặt ra giải quyết đối với Vũ Đình H1 là phù hợp.

Đối với người bán pháo và ma túy cho Lê Kiều A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tổ chức xác minh, điều tra nhưng không xác định được. Xác minh số điện thoại 0927920023, xác định chủ thuê bao là Lê Thị Lệ H2, sinh năm: 1978, trú tại: Tổ F T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Xác minh tại nơi cư trú xác định Lê Thị Lệ H2 thường xuyên vắng mặt tại địa phương, hiện ở đâu, làm gì. Do vậy, trong vụ án này không đề cập xử lý, sau này làm rõ sẽ đề cập xử lý sau.

Đối với Hoàng Hồng S là lái xe dịch vụ taxi được thuê chở Lê Kiều A đến địa phận xã C, S không biết việc Anh mua, cất giấu pháo và ma túy nên không đặt ra giải quyết đối với Hoàng Hồng S là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Kiều A phạm tội: "Tàng trữ hàng cấm" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Xử phạt bị cáo Lê Kiều A 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm" và 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của cả 2 tội bị cáo phải chấp hành là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Kiều A.

[3] Về xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ: 5,6kg (năm phẩy sáu kilôgam) pháo hoa nổ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 04 băng giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có hai hình dấu tròn màu đỏ của phòng K1 - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành viên liên quan; 01 (một) bì niêm phong số 1692/KL-KTHS của phòng K1 - công an tỉnh P, mặt trước ghi "Trả lại 0,285 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ thu giữ vật chứng của Lê Kiều A, sinh năm 1982;HKTT: khu D, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ"; 01 (một) bao tải xác rắn màu trắng, bên ngoài có chữ màu xanh "Đường tinh luyện"; 01 (một) đoạn dây nilon màu xanh, dài 36cm; 01 sim điện thoại số thuê bao 0963533399 của Lê Kiều A.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Redmi, số Imei 1: 866534053897626, số imei 2: 866534053897634, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng bị cáo Lê Kiều A.

Trả lại cho bị cáo Lê Kiều A số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo các biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao).

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Kiều A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Trang